

Bản án số: 18/2020/HNGĐ-ST

Ngày 10 - 9 - 2020

“V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Hanh;

2. Bà Nguyễn Thị Nghi.

Thư ký phiên toà: Bà Không Phương Thùy- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương tham gia phiên tòa:
Bà Đoàn Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 35/2020/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020, về việc: “*Tranh chấp Hôn nhân gia đình*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1999

Nơi cư trú: Thôn VP, thị trấn HH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

Bị đơn: Anh Phùng Văn T, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn LL, xã HT, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Toà án nguyên đơn Chị Phạm Thị H trình bày: Chị và Anh Phùng Văn T kết hôn ngày 25/5/2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HT, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống tại nhà anh T tại Thôn LL, xã HT, huyện TD được khoảng 6 tháng thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong quá trình chung sống vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Đến tháng 12/2018 do mâu thuẫn vợ chồng quá căng thẳng nên chị H đã về nhà bố mẹ để chị ở tại thị trấn HH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị H xét thấy thực sự tình cảm vợ chồng không

còn, chị tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn để ổn định cuộc sống nuôi con.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Phùng Ngọc Bảo An, sinh ngày 07/11/2018 (hiện nay đang ở cùng chị H), vợ chồng ly hôn chị H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu An, không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung

Về tài sản, vay nợ, công sức, đất canh tác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn anh T vì thực sự tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phùng Ngọc Bảo An, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh T đều vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được và đã làm đầy đủ các thủ tục xét xử vắng mặt của đương sự theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD: Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng mọi trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các Điều 56; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho Chị Phạm Thị H được ly hôn Anh Phùng Văn T. Về con chung: Giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phùng Ngọc Bảo An, sinh ngày 07/11/2018, Anh Phùng Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị H phải chịu theo quy định của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn vắng mặt, Tòa án đã làm đầy đủ các thủ tục đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo thủ tục chung.

[3] Về pháp luật áp dụng trong vụ án: Đây là vụ án tranh chấp “Hôn nhân và gia đình”, do đó pháp luật được áp dụng giải quyết trong vụ án là Luật Hôn nhân và gia đình; Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung vụ án: Chị Phạm Thị H và Anh Phùng Văn T kết hôn ngày 25/5/2018 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HT, huyện TD, tỉnh Vĩnh

Phúc. Do đó đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Do mâu thuẫn vợ chồng quá căng thẳng nên vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay chị H xét thấy thực sự tình cảm vợ chồng không còn, chị tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn, để ổn định cuộc sống.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh T đều vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án xác minh tại Ủy ban nhân dân xã HT đã xác định: Chị Phạm Thị H và Anh Phùng Văn T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HT, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc. Trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn hay không thì chính quyền địa phương cũng không nắm được. Khoảng tháng 12/2018 chị H có về nhà bố mẹ đẻ ở thị trấn HH sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Hiện nay chị H làm công nhân, anh T làm lao động tự do. Tòa án đã phối hợp với chính quyền địa phương đến gia đình bố mẹ anh T và thu thập được số điện thoại liên lạc được với anh T, qua liên lạc anh T cho biết đã biết việc chị H xin ly hôn với anh, nhưng do bận công việc nên anh không đến Tòa án làm việc. Quan điểm của địa phương đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của Pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa anh T và chị H đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, xử cho Chị Phạm Thị H được ly hôn Anh Phùng Văn T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Phùng Ngọc Bảo An, sinh ngày 07/11/2018 (đang ở cùng chị H). Cháu An hiện nay còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi, do đó cần giao cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng cháu là phù hợp với quy định của pháp luật. Chị H hiện nay đang làm công nhân tại Công ty TNHH BHFLEX VINA có thu nhập ổn định, chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung; tài sản riêng; vay nợ; công sức; đất canh tác: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 146, khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử:

1. Chị Phạm Thị H được ly hôn Anh Phùng Văn T.

2. Về con chung: Giao cho Chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu. Phùng Ngọc Bảo An, sinh ngày 07/11/2018 (hiện nay cháu An đang ở cùng chị H). Anh Phùng Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung; vay nợ; công sức; đất canh tác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000đ, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0003054 ngày 03/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TD (chị H đã nộp đủ án phí).

Đương sự có mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận

- VKSND huyện TD;
- Chi cục THADS huyện TD;
- Các đương sự;
- UBND xã HT;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn phòng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Dung